

Số: /KH-UBND

Đắk Song, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình số 63-CTr/TU ngày 07/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới**

Thực hiện Chương trình số 63-CTr/TU ngày 07/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Kế hoạch số 452/KH-UBND ngày 17/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông triển khai thực hiện Chương trình số 63-CTr/TU ngày 07/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới; Kế hoạch số 136-KH/HU ngày 08/8/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đắk Song thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Song xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về phát triển ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn huyện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Quán triệt, nâng cao nhận thức về vai trò và trách nhiệm của các Phòng, Ban, ngành, địa phương về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong tình hình mới.

- Xác định, phân công cụ thể trách nhiệm, nhiệm vụ cho các Phòng, Ban, ngành địa phương nhằm triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được giao tại Chương trình số 63-CTr/TU ngày 07/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh, tạo bước chuyển biến tích cực trong việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn.

#### 2. Yêu cầu

- Các Phòng, Ban, ngành, địa phương trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, thẩm

quyền được giao, chủ động tham mưu cũng như tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ giải pháp đã được xác định và phân công thực hiện tại Kế hoạch.

- Trong quá trình triển khai thực hiện cần tăng cường phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ, đảm bảo gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền và phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong tình hình mới.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò của công nghệ sinh học trong phát triển kinh tế - xã hội

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức trong cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp về tầm quan trọng của phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống nhân dân.

- Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học là một nội dung, nhiệm vụ được xác định trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Các cơ quan thông tin, các phương tiện truyền thông chú trọng giới thiệu, quảng bá thành tựu công nghệ sinh học; chủ động tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Kịp thời khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động hiệu quả.

2. Ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học trong nền kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng hiện đại, xanh, bền vững và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp của huyện.

2.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp an toàn, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ có giá trị gia tăng cao.

- Tập trung phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn gắn với quy hoạch theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu có gắn quá trình ứng dụng các công nghệ sinh học trong nông nghiệp; khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học, bảo đảm an toàn sinh học.

- Ứng dụng công nghệ sinh học tạo ra các chế phẩm sinh học thế hệ mới trong nông nghiệp và kiểm soát dư lượng các chất cấm trong nông sản có nguồn gốc hoá học; chuyển giao, nhân rộng trong sản xuất công nghệ sinh học các giống vật nuôi có giá trị kinh tế cao của huyện.

- Ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học phục vụ sản xuất như phân bón vi sinh, chế phẩm cải tạo đất, chế phẩm bảo vệ thực vật và chất kích thích sinh trưởng có nguồn gốc thực vật, xử lý phụ phẩm nông nghiệp và ô nhiễm môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm và sức khỏe con người, vật nuôi; tạo cơ sở hình thành nền kinh tế nông nghiệp tuần hoàn mang lại giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững.

2.2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ bảo quản sau thu hoạch sản phẩm nông nghiệp

- Ứng dụng và phát triển công nghệ tạo chế phẩm sinh học phục vụ sơ chế, bảo quản đáp ứng tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông sản chủ lực.

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong công nghiệp chế biến: Phát triển các chế phẩm phục vụ sản xuất các loại thực phẩm lên men có nguồn gốc tự nhiên phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu; ứng dụng công nghệ vi sinh tạo ra chuỗi các sản phẩm từ nông nghiệp có giá trị gia tăng cao; phát triển các sản phẩm phi thực phẩm; công nghệ sinh học xử lý phụ phẩm trong nông nghiệp để tái sử dụng...

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Chú trọng phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong bảo vệ môi trường; giảm thiểu suy thoái, phục hồi và cải thiện chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên, góp phần xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; sản xuất nhiên liệu, vật liệu sinh học thân thiện môi trường.

- Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ sinh học nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ mới, sở hữu trí tuệ; sản xuất sản phẩm công nghệ sinh học quy mô công nghiệp; xây dựng thương hiệu, thương mại hoá sản phẩm; khai thác, sử dụng hiệu quả các phát minh, sáng chế công nghệ sinh học có giá trị cao của thế giới, ứng dụng hiệu quả trong công nghiệp sinh học.

4. Nâng cao nguồn nhân lực, đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, gắn với phát triển công nghệ sinh học

- Tổ chức các lớp đào tạo kỹ thuật viên về công nghệ sinh học, kết hợp bồi dưỡng tập huấn chuyên gia công nghệ và tiến bộ kỹ thuật mới trong lĩnh vực công nghệ sinh học cho các doanh nghiệp tại địa phương.

- Khuyến khích và hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất.

- Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, hiện đại hóa máy móc, thiết bị: Đầu tư hoàn thiện và đồng bộ hóa các trang thiết bị hiện có của đơn vị/doanh nghiệp trên địa bàn huyện để tiếp nhận và thực hiện chuyển giao các quy trình công nghệ sinh học tiên tiến, quy mô lớn đáp ứng yêu cầu sản xuất tại địa phương đối với các sản

phẩm nông nghiệp chủ lực, hiệu quả kinh tế cao.

- Tham gia vào việc phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu và thông tin về công nghệ sinh học phục vụ sản xuất trên địa bàn tỉnh.

#### 5. Đẩy mạnh hợp tác về công nghệ sinh học

Tăng cường hợp tác với các cơ sở nghiên cứu, đào tạo trong lĩnh vực công nghệ sinh học; mua, nhận chuyển giao công nghệ mới; hợp tác nghiên cứu mô hình phát triển kinh tế sinh học, quản lý tài nguyên, quản lý kinh tế, xã hội bền vững với các tổ chức/doanh nghiệp có trình độ công nghệ sinh học phát triển.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước hiện hành.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tổ chức hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển công nghiệp sinh học tại địa bàn huyện.

Hướng dẫn các Phòng, Ban, ngành, địa phương đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học và tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ được tuyển chọn.

Thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống.

Hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ sinh học thực hiện các thủ tục đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ. Đồng thời, tham mưu triển khai các chương trình, chính sách phát triển khoa học và công nghệ nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan thực hiện các các chương trình, dự án, cơ chế chính sách phát triển công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp.

Hỗ trợ các doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm, phát triển thương hiệu, phát triển thị trường.

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương có liên quan đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp.

#### 2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương có liên quan đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về công nghệ sinh học trong

lĩnh vực nông nghiệp.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện những nội dung, cơ chế chính sách phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp.

Phát triển vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững có gắn quá trình ứng dụng các công nghệ sinh học trong nông nghiệp tập trung đảm bảo theo tiêu chuẩn, chất lượng.

### **3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân**

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan thực hiện các các chương trình, dự án, cơ chế chính sách phát triển công nghệ sinh học trong lĩnh vực y dược.

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương có liên quan đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về công nghệ sinh học trong lĩnh vực y dược.

### **4. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan thực hiện các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực môi trường.

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành, địa phương có liên quan đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về công nghệ sinh học trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

### **5. Công an huyện, Ban Chỉ huy Quân sự huyện và các Đoàn Biên phòng**

Xây dựng tiềm lực và ứng dụng có hiệu quả công nghệ sinh học trong lĩnh vực an ninh quốc phòng; nghiên cứu, phát triển, ứng dụng công nghệ sinh học trong đấu tranh phòng, chống tội phạm; ứng phó và phản ứng nhanh đối với chiến tranh mạng, vũ khí sinh học; ứng phó sự cố, dịch bệnh phục vụ công tác đảm bảo an ninh, quốc phòng, yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

### **6. Phòng Nội vụ**

Phối hợp Phòng Kinh tế và Hạ tầng, các cơ quan liên quan tham mưu UBND huyện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phục vụ phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học lồng ghép trong kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

### **7. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thu hút đầu tư vào lĩnh vực công nghệ sinh học để đầu tư tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc phát triển công nghiệp sinh học.

Chủ trì, phối hợp Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các cơ quan, đơn vị liên quan

tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách.

### **8. Phòng Văn hoá và Thông tin**

Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng và các cơ quan có liên quan cung cấp thông tin, hướng dẫn nội dung tuyên truyền, phổ biến kết quả phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn huyện góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của người dân.

### **9. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy và học tập hiệu quả trong các trường phổ thông, trong đó có môn sinh học; đầu tư, tăng cường tiềm lực trang thiết bị, phòng thí nghiệm sinh học ở các trường phục vụ học tập, nghiên cứu của giáo viên và học sinh.

### **10. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Thường xuyên khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo các cấp trình độ giáo dục nghề nghiệp, nâng cao trình độ kỹ năng nghề nghiệp đối với nguồn nhân lực phục vụ công nghệ sinh học. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho công nghệ sinh học.

### **11. Các Phòng, Ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Đức An**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung trong Kế hoạch này gắn với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương. Chủ trì, phối hợp với các Phòng, Ban, ngành liên quan triển khai ứng dụng hiệu quả các chương trình, dự án ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất, đời sống tại địa phương.

Điều tra, khảo sát các doanh nghiệp có nhu cầu tham gia thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này tổng hợp gửi về các Phòng, Ban, ngành liên quan để xem xét, phối hợp có hướng dẫn hỗ trợ phù hợp.

Vận động các doanh nghiệp trên địa bàn đầu tư các hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ sinh học nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh các sản phẩm công nghệ sinh học.

Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể tại địa phương phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền.

### **12. Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh huyện Đắk Song, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Đắk Song**

Tạo điều kiện, ưu tiên cung cấp nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho các đối tượng có liên quan trong triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

### **13. Trung tâm Văn hoá – Thể thao và Truyền thông**

Thường xuyên phổ biến, giới thiệu về các kiến thức, thành tựu, kết quả nổi bật về công nghệ sinh học; chủ động tuyên truyền các tập thể, cá nhân điển hình trong nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học.

#### **14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các Tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện**

Tăng cường vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các đoàn thể tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và người dân tham gia phát huy vai trò phản biện xã hội, tham gia đề xuất cơ chế chính sách, đóng góp ý kiến và giám sát thực hiện các chính sách pháp luật trong việc thúc đẩy phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới trên địa bàn huyện.

#### **16. Các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp**

Liên hệ với các Phòng, Ban, ngành, địa phương liên quan đề xuất thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoặc tham gia thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này để được hướng dẫn thực hiện theo thẩm quyền.

### **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Căn cứ nội dung trên, yêu cầu Thủ trưởng các Phòng, Ban, ngành và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn Đức An nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

2. Định kỳ hàng năm (trước ngày 15/11) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, các Phòng, Ban, ngành, địa phương báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này gửi về Ủy ban nhân dân huyện (thông qua Phòng Kinh tế và Hạ tầng) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, đơn vị báo cáo (bằng văn bản) về Phòng Kinh tế và Hạ tầng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các đoàn thể huyện;
- Các Phòng, Ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Đức An;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Võ Quốc Tuấn**